

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18



LILAMA 18

**QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-LLM18,
Ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tổng giám đốc)

Tháng 6 năm 2021

Số : 81/QĐ-LLM18

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
Công ty cổ phần Lilama 18.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

Căn cứ:

- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;
- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Thông tư 04/2020/TT-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Xây dựng;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18 ngày 24 tháng 4 năm 2021;
- Nghị quyết số 299/QĐ-HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Thi đua, khen thưởng” Công ty cổ phần Lilama 18.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và có giá trị thay thế Quyết định số 131/QĐ-LLM18 ngày 01 tháng 12 năm 2016.

Điều 3. Các Ông (Bà) Thủ trưởng các Phòng, Ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Công đoàn;
- Như Điều 3;
- Lưu:TCHC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÔ QUANG ĐỊNH

MỤC LỤC

CHƯƠNG I.....	1
QUY ĐỊNH CHUNG.....	1
Điều 1. Giải thích từ ngữ:	1
Điều 2. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh:	1
Điều 3. Nguyên tắc Thi đua - Khen thưởng:	1
Điều 4. Các loại hình khen thưởng:	1
Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị:	2
Điều 6. Hội đồng thi đua, khen thưởng:	2
Điều 7. Quỹ khen thưởng:	2
CHƯƠNG 2.....	2
PHONG TRÀO THI ĐUA.....	2
Điều 8. Hình thức tổ chức thi đua:.....	2
Điều 9. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua:	3
Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:	3
Điều 11. Những việc không được làm:.....	3
CHƯƠNG 3.....	3
DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG	3
Điều 12. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: (Theo phụ lục 1).....	3
Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”	3
Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”	4
Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”	4
Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	5
Điều 17. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”	5
Điều 18. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”.....	5
Điều 19. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	5
Điều 20. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”	6
Điều 21. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu vinh dự Nhà nước, các giải thưởng cao quý, huân chương, huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.	6
Điều 22. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”.....	7
Điều 23. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	7
Điều 24. Giấy khen của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP và Niên hạn ngành Lắp máy:	8
CHƯƠNG 4.....	9
THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	9
Điều 25. Tiếp nhận và thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:	9
Điều 26. Hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua	9
Điều 27. Hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng:	10
CHƯƠNG 5.....	12
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	12
Điều 28. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành;	12
* BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM:	12

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2021

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-LLM18 ngày 09/6/2021 của Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần Lilama 18)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ:

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- “Công ty” là Công ty cổ phần Lilama 18.
- “Phòng ban, đơn vị” là các phòng, ban chức năng, Nhà máy, Xí nghiệp, đội công trình trực thuộc Công ty.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh:

1. Quy chế này quy định về công tác thi đua khen thưởng của Công ty cổ phần Lilama 18.
2. Quy chế này áp dụng đối với các cá nhân và tập thể tại các phòng ban, đơn vị, đội công trình trực thuộc Công ty cổ phần Lilama 18.

Điều 3. Nguyên tắc Thi đua - Khen thưởng:

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua;
2. Nguyên tắc khen thưởng: Công khai, công bằng, dân chủ, chính xác, kịp thời và đúng luật; Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

Điều 4. Các loại hình khen thưởng:

1. Khen thưởng thường xuyên: Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi kết thúc một đợt thi đua hay một năm thực hiện kế hoạch.
2. Khen thưởng đột xuất: Là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có tác dụng nêu gương lớn, không nằm trong chỉ tiêu thi đua hoặc không tham gia ký kết, giao ước thi đua.

3. Khen thưởng theo chuyên đề: Khi kết thúc một chương trình hoặc một chuyên đề công tác, cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc sẽ được xem xét khen thưởng.

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị:

1. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đoàn thể cùng cấp tổ chức phát động, duy trì thường xuyên phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua và các điển hình tiên tiến trong đơn vị mình quản lý; Chủ động phát hiện, lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng đề nghị cấp trên khen thưởng kịp thời;
Thủ trưởng đơn vị các cấp chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua Khen thưởng Công ty về toàn bộ công tác thi đua khen thưởng trong đơn vị mình quản lý.
2. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác Thi đua Khen thưởng.

Điều 6. Hội đồng thi đua, khen thưởng:

1. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty cổ phần Lilama 18 có chức năng tham mưu cho lãnh đạo về công tác thi đua khen thưởng của Công ty.
2. Đề xuất với lãnh đạo về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp, tổ chức thực hiện và kiểm tra công tác thi đua khen thưởng; hướng dẫn theo dõi đôn đốc kiểm tra, tổng kết các phong trào thi đua; đề xuất khen thưởng và các kiến nghị trong công tác thi đua khen thưởng.
3. Hướng dẫn bình xét thi đua khen thưởng hàng năm; bình chọn tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị lãnh đạo Công ty hoặc trình cấp trên khen thưởng.

Điều 7. Quỹ Khen thưởng:

1. Nguồn kinh phí khen thưởng của Công ty: được trích từ quỹ Khen thưởng của Công ty;
2. Sử dụng nguồn kinh phí khen thưởng: Quỹ Khen thưởng được sử dụng để chi thưởng theo các quyết định khen thưởng.

CHƯƠNG 2 PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 8. Hình thức tổ chức thi đua:

- Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm, nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình kế hoạch công tác đề ra;
- Thi đua theo đợt được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Công ty, của ngành, của đất nước. Thi đua theo đợt phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc tùy theo từng trường hợp cụ thể theo quy định của thủ trưởng đơn vị.

Điều 9. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua:

- Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc Công ty chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi đơn vị mình quản lý.
- Các tổ chức đoàn thể của các đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng các đơn vị khi phát động, tổ chức phong trào thi đua đảm bảo cho phong trào thi đua đạt hiệu quả cao.

Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

- Đối với mỗi phong trào thi đua, đơn vị phát động phải xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó xây dựng các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị và có tính khả thi cao;
- Các đơn vị tùy theo điều kiện cụ thể có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp, chú trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của từng cán bộ công nhân viên và người lao động, đa dạng hoá các hình thức phát động thi đua; Chống mọi biểu hiện phô trương, hình thức trong thi đua.
- Các đơn vị tùy theo điều kiện cụ thể có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức thực hiện thi đua, theo dõi quá trình tổ chức thi đua, tổ chức chỉ đạo kiểm điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm làm tốt cho các đối tượng tham gia thi đua.

Điều 11. Những việc không được làm:

Nghiêm cấm các hành vi sau đây trong công tác thi đua khen thưởng:

- Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công ty; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi;
- Cản trở hoặc ép buộc tham gia các phong trào thi đua;
- Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng;
- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định khen thưởng trái pháp luật, các quy định của Công ty;
- Lãng phí tài sản của Công ty và của các đơn vị trong thi đua, khen thưởng.

CHƯƠNG 3

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 12. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: (Theo phụ lục 1).

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”;

- b. Hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
 - c. Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập;
 - d. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
 - e. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.
 3. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong các lĩnh vực, cụm, khối thi đua thuộc ngành Xây dựng và đạt tiêu chuẩn “Tập thể lao động xuất sắc”;
 - b. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
 - c. Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho các tập thể khác trong cùng lĩnh vực học tập;
 - d. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
 - e. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
2. Các tập thể có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 03 năm trở lên.
3. Số lượng tập thể được đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng” thực hiện theo hướng dẫn hàng năm của Bộ.

Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;
2. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
3. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
4. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
5. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
6. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao trong năm;
 - b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
 - c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
 - d. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức mới thành lập phải có thời gian hoạt động từ 01 năm (12 tháng) trở lên mới bình xét danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 17. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”;
 - b. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật được Hội đồng sáng kiến cấp Bộ công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ đã được nghiệm thu, đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.
2. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” lần thứ hai.

Điều 18. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
 - b. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cấp Bộ công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu được áp dụng trong thực tiễn được Hội đồng sáng kiến cấp Bộ công nhận hoặc đạt giải nhất tại các hội thi, hội giảng cấp Bộ hoặc cấp quốc gia, có ảnh hưởng trong phạm vi của Ngành.
2. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” là năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

Điều 19. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Là cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 - b. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao

động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng trong thực tiễn được cấp cơ sở công nhận.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, công nhận.
3. Tỷ lệ bình xét: Không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 20. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
 - b. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
 - c. Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
 - d. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 12 tháng, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
5. Đối với cá nhân chuyển công tác: Cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).
6. Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).
7. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp:
 - a. Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
 - b. Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 21. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu vinh dự Nhà nước, các giải thưởng cao quý, huân chương, huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Điều 22. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” xét tặng cho cá nhân đã hoặc đang công tác trong ngành Xây dựng, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a. Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Bộ Xây dựng;
 - b. Cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động;
 - c. Cá nhân được thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và có thâm niên công tác:
 - Đối với nam: Có 20 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng hoặc tổng thời gian công tác là 25 năm, trong đó có 15 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng;
 - Đối với nữ: Có 15 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng hoặc tổng thời gian công tác là 20 năm, trong đó có 10 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng.
2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” xét tặng cho cá nhân ngoài ngành Xây dựng, đạt một trong các tiêu chuẩn sau :
 - a. Cán bộ lãnh đạo các ban, bộ, ngành, tổ chức đoàn thể Trung ương và địa phương có công lao, đóng góp cho sự phát triển của ngành Xây dựng;
 - b. Cá nhân có sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận, có giá trị thực tiễn được ứng dụng trong ngành Xây dựng;
 - c. Cá nhân là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài có công lao, thành tích xuất sắc trong việc xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác giữa các nước, các tổ chức quốc tế với ngành Xây dựng Việt Nam, đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển Xây dựng Việt Nam.
 - d. Cá nhân có thành tích, công lao đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự nghiệp phát triển của ngành Xây dựng.
3. Đối với cá nhân công tác trong ngành Xây dựng đã nghỉ chế độ, cơ quan quản lý ra quyết định nghỉ hưu có trách nhiệm xác nhận, lập hồ sơ trình Bộ trưởng xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” theo quy định. Trường hợp cơ quan, tổ chức đã giải thể hoặc sáp nhập thì cơ quan, tổ chức kế thừa có trách nhiệm xác nhận, lập hồ sơ trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.
4. Các trường hợp khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
5. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” được xét tặng một lần cho cá nhân, không truy tặng. Việc xét tặng Kỷ niệm chương được tiến hành hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống ngành Xây dựng Việt Nam (29/4) và Ngày Quốc khánh (2/9) hoặc xét tặng đột xuất theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 23. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” xét tặng cho tập thể trong ngành Xây dựng gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Xây dựng phát động;

- b. Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực của ngành Xây dựng;
 - c. Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngay trước năm đề nghị khen thưởng; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động; tổ chức Đảng, đoàn thể được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể).
2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” xét tặng cho cá nhân công tác trong ngành Xây dựng gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
- a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Xây dựng phát động;
 - b. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực của ngành Xây dựng;
 - c. Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngay trước năm đề nghị khen thưởng, trong thời gian đó có 02 sáng kiến, đề tài khoa học được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.
3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” được xét tặng cho công nhân, người trực tiếp lao động, sản xuất gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
- a. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị;
 - b. Công nhân có sáng kiến, giải pháp mang lại lợi ích giá trị cao, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị.
4. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” được xét tặng cho tập thể, cá nhân ngoài ngành Xây dựng có nhiều thành tích, đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của ngành Xây dựng được cấp có thẩm quyền xác nhận.
5. Các trường hợp khen thưởng khác do Bộ trưởng quyết định.

Điều 24. Giấy khen của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP và Niên hạn ngành Lắp máy:

1. Giấy khen của Tổng Công ty được xét tặng cho tập thể:
 - Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 - Nội bộ đoàn kết, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Giấy khen của Tổng Công ty được xét tặng cho cá nhân:
 - Là cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 - Tỷ lệ bình bầu không quá 30% trong tổng số Cán bộ công nhân viên đạt “Lao động tiên tiến”.
3. Khen thưởng niên hạn ngành Lắp máy:

- Cho cán bộ công nhân viên không vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và có thời gian công tác liên tục trong ngành Lắp máy Việt Nam từ 20 năm, 25, 30, 35, 40. Danh sách các đơn vị phải có xác nhận năm công tác của phòng Tổ chức. Mỗi cá nhân được khen thưởng theo niên hạn định kỳ 5 năm một lần.

CHƯƠNG 4

THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 25. Tiếp nhận và thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng:

1. Đơn vị tiếp nhận:

- Phòng Tổ chức hành chính Công ty tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ các phòng ban, đơn vị và đơn vị thành viên, sau đó sẽ tổng hợp trình Hội đồng Thi đua khen thưởng Công ty xét duyệt, khen thưởng và trình cấp trên để xét duyệt khen thưởng các phần thưởng cao.

2. Thời gian gửi hồ sơ:

a. Đối với Khen thưởng thường xuyên:

- Trên cơ sở văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng của Công ty, các phòng ban, đơn vị hoàn thiện hồ sơ và gửi về phòng Tổ chức hành chính Công ty trình Hội đồng Thi đua Khen thưởng xem xét, quyết định.

b. Đối với Khen thưởng đột xuất và Khen thưởng theo chuyên đề:

- Các đơn vị gửi hồ sơ về Phòng Tổ chức hành chính ngay sau khi lập được thành tích đột xuất hoặc ngay sau khi kết thúc một chương trình, một chuyên đề công tác hoặc một đợt thi đua đối với cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc được đề nghị khen thưởng.

Điều 26. Hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” gồm 03 bộ (bản chính) gồm có:

- Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân đề nghị khen thưởng;
- Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng
- Bản sao các quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua của cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- Xác nhận của Hội đồng Sáng kiến đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu của cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị);
- Ý kiến hiệp y của địa phương (Ủy ban nhân dân phường, xã) nơi đơn vị có trụ sở đóng trên địa bàn (đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị).

2. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:

- a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng ghi rõ số quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của cá nhân;
 - d. Xác nhận của Hội đồng Sáng kiến cấp có thẩm quyền đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài khoa học của cá nhân được đề nghị khen thưởng.
3. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, hồ sơ gồm 01 bộ (bản chính) gồm có:
 - a. Văn bản đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng.
 4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ gồm 03 bộ (bản chính) gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng;
 - d. Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của tập thể;
 - e. Ý kiến hiệp y của địa phương (Ủy ban nhân dân phường, xã) nơi đơn vị có trụ sở đóng trên địa bàn.
 5. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Xây dựng” gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của các tập thể đề nghị khen thưởng;
 - d. Báo cáo hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của tập thể (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước);
 6. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của các tập thể đề nghị khen thưởng;

Điều 27. Hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng:

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương (các loại) gồm 04 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng;
 - d. Xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp trên hoặc cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu của cá nhân;
 - e. Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (đối với đơn vị và cá nhân là thủ trưởng đơn vị)
 - f. Ý kiến hiệp y của địa phương (Ủy ban nhân dân phường, xã) nơi đơn vị có trụ sở đóng trên địa bàn đối với tập thể và cá nhân là thủ trưởng đơn vị.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ gồm 03 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng (03 bản chính);
 - d. Xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp trên hoặc cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu của cá nhân (03 bản chính);
 - e. Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của tập thể (đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (03 bản chính);
 - f. Ý kiến hiệp ý của địa phương (Ủy ban nhân dân phường, xã) nơi đơn vị có trụ sở đóng trên địa bàn đối với tập thể và cá nhân là thủ trưởng đơn vị.
3. Hồ sơ xét tặng “Bằng khen cấp Bộ, ban ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương” gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Xác nhận của Hội đồng Sáng kiến cấp có thẩm quyền đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài khoa học của cá nhân được đề nghị khen thưởng;
 - d. Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng.
4. Hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương “Cấp Bộ, ban ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương” gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:
 - a. Tờ trình kèm theo danh sách cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
 - c. Danh sách trích ngang của các cá nhân đề nghị khen thưởng;
 - d. Bản tóm tắt quá trình công tác của các cá nhân đề nghị khen thưởng (đối với những cá nhân ngoài ngành Xây dựng).
5. Đối với Khen thưởng đột xuất, hồ sơ gồm 01 bộ (bản chính) gồm có:
 - a. Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;
 - b. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng do đơn vị quản lý trực tiếp lập, ghi rõ hành động, thành tích, công trạng lập được đề nghị khen thưởng
6. Đối với Khen thưởng theo chuyên đề, hồ sơ gồm 02 bộ (bản chính) gồm có:
 - a. Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;
 - b. Biên bản họp của Hội đồng Thi đua Khen thưởng đơn vị;
 - c. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề của đơn vị.

CHƯƠNG 5

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành;

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa hợp lý, các phòng ban đơn vị góp ý bằng văn bản gửi về phòng Tổ chức hành chính Công ty để tổng hợp báo cáo Tổng giám đốc Công ty xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

*** BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM:**

- Mẫu 1: Tờ trình đề nghị khen thưởng năm ...
- Mẫu 2: Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng xét đề nghị khen thưởng năm ...
- Mẫu 3: Danh sách đề nghị xét, tặng danh hiệu 'Tập thể lao động tiên tiến', 'Lao động tiên tiến' năm ...
- Mẫu 4: Danh sách đề nghị xét, tặng danh hiệu 'Chiến sĩ thi đua cơ sở' năm ... Mẫu 5: Danh sách các tập thể, cá nhân đề nghị xét khen thưởng năm ...
- Mẫu 6: Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ, Bằng khen của Bộ Trưởng, Bằng khen tập thể lao động xuất sắc (đối với tập thể, cá nhân).



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÔ QUANG ĐỊNH

**PHỤ LỤC 01: TỔNG HỢP DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THEO QUY CHẾ THI ĐUA,
KHEN THƯỞNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**

T T	Danh hiệu Thi đua và Hình thức khen thưởng.	Trình qua Tổng công ty hàng năm theo công trạng và thành tích	Trình qua Tcty theo đợt chuyên đề do Tcty và/hoặc Bộ Xây dựng phát động thi đua	Trình qua CQ cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc cấp giấy phép thành lập	Tham chiếu	Ghi chú
I	<u>Tập thể</u>					
1	Tập thể lao động tiên tiên	không	không	không	Điểm a, khoản 6, điều 46 Nghị định 91/2017/NĐ-CP	HĐTD KT Công ty QĐ
2	Tập thể được tặng Giấy khen Tổng công ty Lắp máy Việt Nam	x	không	không		50% lao động tiên tiến, Điều 15; khen 1 năm/ lần
3	Tập thể lao động xuất sắc	không	không	x	Điểm a, khoản 6, điều 46 Nghị định 91/2017/NĐ-CP	70% lao động tiên tiến, Điều 15; khen 1 năm/ lần
4	Bằng khen cấp Bộ	không	x	x	Thông tư 04/2020/TT- BXD ngày 30/12/ 2020	Có báo đăng ký thi đua, báo cáo tổng kết phong trào thi đua, báo cáo cá nhân bám sát đợt thi đua đã phát động. khen 3 năm/ lần
5	Cờ thi đua Bộ Xây dựng	không	x	x	Thông tư 04/2020/TT- BXD ngày 30/12/ 2020	Có báo đăng ký thi đua, báo cáo tổng kết phong trào thi đua, báo cáo bám sát đợt thi đua đã phát động
6	Cờ thi đua Chính phủ	không	không	x		
7	Anh hùng lao động	không	không	x	Nghị định 91/2017/NĐ-CP	
II	<u>Cá nhân</u>					
1	Lao động tiên tiến	không	không	không		80% trên Tổng số CBCNV đủ điều kiện xét
2	Giấy khen Tổng công ty LMVN	x	x	Không		30% Mục II.1
3	Chiến sĩ thi đua cơ sở	x	không	x	Thông tư 04/2020/TT- BXD ngày 30/12/ 2020	15% Mục II.1
4	Bằng khen Bộ Xây dựng	không	x	x		Có 02 năm liên tục đạt CSTĐ Cơ sở, 02 sáng kiến cấp Bộ. (Điều 27)
5	Chiến sỹ thi đua ngành xây dựng	không	không	x		Có 03 năm liên tục đạt CSTĐ Cơ sở, liên kế sau năm bằng khen cấp Bộ. (Điều 18)
6	Chiến sỹ thi đua toàn quốc	không	không	x		02 lần chiến sỹ thi đua cấp Bộ. (Điều 17)
7	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ	không	không	x		Tiêu chuẩn tại Điều 25.
8	Huân chương Lao động các loại	không	không	x		
9	Anh hùng lao động	không	không	x		

T T	Danh hiệu Thi đua và Hình thức khen thưởng.	Trình qua Tổng công ty hàng năm theo công trạng và thành tích	Trình qua Tcty theo đợt chuyên đề do Tcty và/hoặc Bộ Xây dựng phát động thi đua	Trình qua CQ cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc cấp giấy phép thành lập	Tham chiếu	Ghi chú
10	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng	không	không	x	Thông tư 04/2020/TT- BXD ngày 30/12/ 2020	15 năm/ 10 năm liên tục: Nữ 20 năm/ 15 năm liên tục : Nam (Điều 26)
11	Niên hạn ngành lắp máy	x	không	không		20,25,30,35,40 năm (Điều 28)

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr....

.....(1) ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị khen thưởng năm ...

Kính gửi: Hội đồng Thi đua

- Căn cứ Quy chế Thi đua

.... (2) kính đề nghị Hội đồng Thi đua xét khen thưởng các tập thể và cá nhân (có danh sách và báo cáo thành tích kèm theo) như sau:

1. Đối với tập thể (3)

- Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ.
- Cờ thi đua của Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng, Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến.

2. Đối với cá nhân (3)

- Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc.
- Bằng khen của Bộ trưởng, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Chiến sỹ thi đua cơ sở, lao động tiên tiến.

(2) kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng LILAMA xem xét, trình cấp trên quyết định khen thưởng.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ghi chú:

(1): Địa danh.

(2): Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

(3): Ghi số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

.....(1) ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Về việc xét đề nghị tặng thưởng năm.....

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (2) họp phiên toàn thể đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng LILAMA18 xét khen thưởng cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển LILAMA18.

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:

Chủ trì cuộc họp: Đ/c, Chủ tịch Hội đồng TĐKT hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Thư ký cuộc họp: Đ/c, chức vụ: Thư ký Hội đồng.

Các thành viên Hội đồng TĐKT dự có..... thành viên, gồm các đồng chí:

1. Đ/c chức vụ:..... Chủ tịch Hội đồng TĐKT;
2. Đ/c chức vụ:..... Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT;
3. Đ/c chức vụ:..... Ủy viên;
4. Đ/c chức vụ:..... Ủy viên;
5. Đ/c chức vụ:..... Ủy viên, thư ký Hội đồng.

Sau khi Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng) đọc báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân và tập thể, Hội đồng đã thảo luận, phân tích, đánh giá thành tích của cá nhân và tập thể. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu.

Kết quả kiểm phiếu:

STT	Tên cá nhân/ tập thể	Mức khen	Số phiếu đạt/Tổng số phiếu (3)....
-----	----------------------	----------	------------------------------------

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1): Địa danh

(2): Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

(3): Đối với danh hiệu CSTĐ các cấp bắt buộc phải bỏ phiếu.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1) ngày tháng năm

Kính gửi: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng

Danh sách Đề nghị xét, tặng danh hiệu

“Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”, năm

TT	Họ và tên	Chức vụ (đối với cá nhân)
I	Tập thể lao động tiên tiến	
1	Tên (phòng, ban, đơn vị)	
2		
3		
II	Lao động tiên tiến	
1	Ông (bà) ...	
2		
3		

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

- Biểu 3 sử dụng đối với các đơn vị thuộc LILAMA18 đề nghị HĐ TĐKT LILAMA xét, quyết định khen thưởng.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

.....(1) ngày tháng năm

Kính gửi: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng

Danh sách Đề nghị xét, tặng danh hiệu
“ Chiến sỹ thi đua cơ sở”, năm

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến
1	Ông(bà)...		
2			
3			

- Tổng số cán bộ công nhân viên của đơn vị:

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

1. Biểu 4a sử dụng đối với các đơn vị thuộc LILAMA18 đề nghị HĐ TĐKT LILAMA18 xét, trình cấp trên (LILAMA) quyết định khen thưởng.
2. Số cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở " không quá 15% CBCNV của đơn vị.

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

.....(1) ngày tháng năm

Báo cáo
Danh sách “ Chiến sỹ thi đua cơ sở”, năm

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến
1	Ông (bà)...		
2	...		
3	...		

- Tổng số cán bộ công nhân viên của đơn vị:

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

1. Biểu 4b sử dụng đối với các đơn vị để báo cáo danh sách CSTĐ cơ sở đã được thủ trưởng đơn vị quyết định.
2. Số cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" không quá 15% CBCNV của đơn vị.

Số: /TTr....

.....(1) ngày tháng năm

Kính gửi: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng
 Danh sách các tập thể, cá nhân đề nghị xét khen thưởng năm

Số TT	Danh hiệu, hình thức khen thưởng Họ và tên cá nhân; tên tập thể	Chức vụ, đơn vị
I	Tập thể lao động xuất sắc	
1	(phòng, ban, đơn vị)	
	...	
	...	
II	Chiến sỹ thi đua cấp Bộ.....	
1	Ông (bà) ...	
	...	
	...	
III	Chiến sỹ thi đua toàn quốc	
1	Ông (bà) ...	
	...	
	...	
IV	Bằng khen của Bộ trưởng	
a	Tập thể:	
		
b	Cá nhân	
	Ông (bà)	
V	Huân chương ...	
a	Tập thể:	
1		
b	Cá nhân	
1	Ông (bà)	

Tổng số các phòng, ban của LILAMA18 có phòng (ban, đơn vị trực thuộc):

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

- Chỉ kê khai những danh hiệu, hình thức khen thưởng đơn vị đề nghị.
- Biểu 5 sử dụng đối với tất cả các đơn vị trình xét khen thưởng.

Số: /BC-LLM18

.....(1) ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH**ĐỀ NGHỊ KHEN²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁴

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

III. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁵.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.
4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, 05 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 02 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

⁴ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

⁵ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

⁶ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.